

Chư Prông, ngày 19 tháng 11 năm 2021

Số: 111/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 188/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Kpuih B, sinh năm 1985;

Địa chỉ nơi cư trú: Làng O, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Siu B, sinh năm: 1982;

Địa chỉ nơi cư trú: Làng O, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Kpuih B, sinh năm 1985;

Địa chỉ nơi cư trú: Làng O, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Siu B, sinh năm: 1982;

Địa chỉ nơi cư trú: Làng O, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung khi ly hôn: Anh Kpuih B và chị Siu B có 02 (hai) con chung lớn nhất tên là Siu N, sinh ngày 01/02/2012 hiện đang ở với mẹ; Thứ hai tên là Siu N, sinh ngày 09/09/2015 hiện đang ở với mẹ.

Anh Kpuih B và Chị Siu B tự nguyện thỏa thuận như sau:

Giao hai con chung là Siu N, sinh ngày 01/02/2012 hiện đang ở với mẹ và Siu N, sinh ngày 09/09/2015 hiện đang ở với mẹ (như nguyện vọng của con chung) cho chị Siu B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và

không có tài sản để tự nuôi mình. Việc thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi trực tiếp con chung thực hiện khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Hiện tại chị Siu B không có thai nghén gì.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Kpuih B và Chị Siu B thỏa thuận không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 110 luật hôn nhân và gia đình 2014.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Kpuih B và Chị Siu B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Anh Kpuih B phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng); Chị Siu B phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng). Anh Kpuih B tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm (cả phần của chị Siu B) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006328 ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Anh Kpuih B được hoàn trả số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh Kpuih B và chị Siu B đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã Ia Tôr (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/QĐST- HNGĐ

Chư Prông, ngày tháng 09 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: /2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 08 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải , sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk krong, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Lương Văn Công, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn 6, xã Ia Pơ, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ... tháng 09 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày tháng 09 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hải và anh Lường Văn Công.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải và anh Lường Văn Công có một con chung là Lường Tiến Minh, sinh ngày Chị Hải và anh Công thỏa thuận:

+ Giao con chung tên là Lường Tiến Minh, sinh ngày cho anh Lường Văn Công trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình (theo nguyện vọng của con chung).

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Hải và anh Lường Văn Công thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hải Phượng và anh Hoàng Văn Hoàn thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Phạm Thị Hoa Phượng và anh Hoàng Văn Hoàn thỏa thuận chị Phượng tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0010786 ngày 09/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Phạm Thị Hoa Phượng số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

-Các đương sự;

-VKSND huyện;

-Chi cục THADS huyện;

-UBND thị trấn Chu Prông;
-TAND tỉnh;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Khương

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.